

Đông Hưng, ngày 10 tháng 4 năm 2023

Số: 64/2023/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2023/TLST - HNGĐ ngày 13/3/2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1989;

- *Bị đơn*: Anh Vũ Minh T, sinh năm 1977;

Đều cùng địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Vũ Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị N và anh T có 02 con chung là Vũ Thị Hoài L, sinh ngày 11/02/2010 và Vũ Phạm Hoài L, sinh ngày 19/7/2016.

Chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Thị Hoài L, anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Phạm Hoài L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N nhận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003156 ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng được chuyển 150.000 đồng thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm, trả lại cho chị N số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- UBND xã Đ, huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng

**THẨM PHÁN  
ĐÃ KÝ**

**Hà Thị Nhung**